

**BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**    **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-BTTTT

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

## BÁO CÁO

**Đánh giá tác động của chính sách đối với Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Viễn thông về quản lý kho số viễn thông, tài nguyên Internet, việc bồi thường khi nhà nước thu hồi mã, số viễn thông viễn thông, tài nguyên Internet; đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông viễn thông, tên miền quốc gia Việt Nam ".vn"**

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-BTTTT ngày tháng năm 2024)

### I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẮT CẬP

#### 1. Bối cảnh xây dựng chính sách

##### 1.1 Cơ sở thực tiễn

Hiện nay, công tác quản lý và sử dụng kho số viễn thông, đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông, tên miền Internet thực hiện theo quy định Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06/4/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông; Quyết định số 16/2021/QĐ-TTg ngày 30/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về đấu giá, chuyển nhượng quyền sử dụng kho số viễn thông, tên miền Internet; Thông tư số 25/2015/TT-BTTTT ngày 09/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng kho số viễn thông; Thông tư số 30/2021/TT-BTTTT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 25/2015/TT-BTTTT ngày 09 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng kho số viễn thông.

Tính đến thời điểm hiện tại, Bộ Thông tin và Truyền thông đã phân bổ 41 mã mạng viễn thông di động mặt đất; 259,8 triệu số thuê bao di động mặt đất; 43,3 triệu số thuê bao cố định mặt đất; 607 số dịch vụ tin nhắn ngắn; 68 số dịch vụ giải đáp thông tin; 13.980 số dịch vụ giá cao (1900); 6.606 số dịch vụ gọi tự do (1800) và một số loại mã, số khác để các doanh nghiệp đưa vào cung cấp dịch vụ cho người dân, doanh nghiệp.

Việc phân bổ kho số viễn thông một cách hợp lý đã tác động trực tiếp, tích cực đến sự phát triển nhanh, bền vững cơ sở hạ tầng và dịch vụ viễn thông; đáp ứng ngày càng tốt hơn các nhu cầu của phát triển kinh tế, xã hội, đảm bảo

an ninh quốc phòng của đất nước và hội nhập kinh tế quốc tế; thúc đẩy cạnh tranh, từng bước hoàn thiện thị trường viễn thông Việt Nam phát triển lành mạnh, bình đẳng và hội nhập quốc tế; mang lại ngày càng nhiều lợi ích hợp pháp hơn cho người dân và các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động viễn thông; nâng cao và khai thác hiệu quả tài nguyên viễn thông; tăng thu cho ngân sách nhà nước.

Luật Viễn thông năm 2009, Quyết định 16/2021/QĐ-TTg đã quy định việc đấu giá quyền sử dụng kho số viễn thông, tài nguyên Internet nhưng chưa triển khai được. Nguyên nhân chủ yếu là do khó xác định được đầy đủ các loại mã, số viễn thông thực hiện đấu giá và khó xác định giá khởi điểm để đấu giá. Khắc phục các vướng mắc này, Luật Viễn thông năm 2023 đã quy định cụ thể các loại tài nguyên viễn thông được phân bổ qua hình thức đấu giá (Điều 50); quy định việc xác định giá khởi điểm để đấu giá cho từng loại mã, số viễn thông, tên miền Internet. Việc lựa chọn mã, số viễn thông phân bổ qua đấu giá sẽ do thị trường quyết định và cấp đến đối tượng là người sử dụng; sau khi mang ra đấu giá mà đấu giá không thành sẽ quay về phân bổ trực tiếp, tuần tự, dẫn đến các chính sách quản lý, sử dụng kho số viễn thông thay đổi so với quy định hiện hành.

## **1.2 Tồn tại, hạn chế**

Bên cạnh những kết quả đạt được qua thực tiễn thi hành cùng với những yêu cầu mới phát sinh của quá trình hội nhập quốc tế, đảm bảo tính thống nhất và phù hợp với hệ thống pháp luật, thực trạng phát triển về viễn thông và Internet...đã bộc lộ những hạn chế bất cập, những khoảng trống pháp lý cần được hoàn thiện.

a) Một số quy định liên quan đến điều kiện, thủ tục phân bổ kho số viễn thông, tài nguyên Internet cần được đưa từ Thông tư lên Nghị định để đảm bảo phù hợp với Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015. Ngoài ra, một số quy định về quản lý kho số viễn thông tại các văn bản pháp lý hiện hành đã không còn phù hợp với các chính sách quy định tại Luật Viễn thông mới.

b) Luật Viễn thông năm 2009 và các văn bản hướng dẫn thi hành đã quy định hình thức phân bổ kho số viễn thông, tài nguyên Internet thông qua đấu giá nhưng chưa triển khai được trên thực tế. Nguyên nhân chủ yếu là do khó xác định được đầy đủ các loại mã, số viễn thông có giá trị thương mại cao, có nhu cầu sử dụng vượt quá khả năng phân bổ để thực hiện đấu giá và khó xác định được giá khởi điểm để đấu giá.

c) Luật Viễn thông năm 2009 có quy định các trường hợp được Nhà nước bồi thường khi thu hồi mã, số viễn thông, tài nguyên Internet và mức bồi thường đối với trường hợp phân bổ, cấp trực tiếp và phân bổ, cấp theo phương thức đấu giá. Tuy nhiên hiện nay chưa có quy định về quy trình, thủ tục thực hiện và mức bồi thường, nguồn tiền để bồi thường khi thu hồi kho số viễn thông, tài nguyên Internet.

d) Quy định về việc chuyển nhượng kho số viễn thông hiện nay chỉ áp dụng cho các doanh nghiệp trúng đấu giá kho số viễn thông tại Quyết định số 16/2021/QĐ-TTg, chưa có quy định cho phép người tham gia đấu giá là cá nhân làm hạn chế đối tượng tham gia đấu giá, giảm nguồn thu cho Ngân sách nhà nước khi triển khai đấu giá mã, số viễn thông.

### **1.3 Cơ sở pháp lý xây dựng Nghị định**

Luật Viễn thông số 24/2023/QH15 ngày 24/11/2023 tại khoản 4 Điều 48 và khoản 10 Điều 50 quy định:

a) Khoản 4 Điều 48: Chính phủ quy định chi tiết việc quản lý kho số viễn thông, tài nguyên Internet; việc bồi thường khi Nhà nước thu hồi mã, số viễn thông, tài nguyên Internet; điều kiện hoạt động, quyền và nghĩa vụ của các tổ chức, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ đăng ký, duy trì tên miền;

b) Khoản 10 Điều 50: Chính phủ quy định chi tiết khoản 4 và khoản 5 Điều 50 (các nội dung về đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông, tên miền quốc gia Việt Nam ".vn");

Thực hiện quy định của Luật, Tại Quyết định số 19/QĐ-TTg ngày 08/01/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp 6, giao Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Viễn thông về quản lý kho số viễn thông, tài nguyên Internet, việc bồi thường khi nhà nước thu hồi mã, số viễn thông, tài nguyên Internet; đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông, tên miền quốc gia Việt Nam ".vn". (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị định).

## **2. Mục tiêu xây dựng chính sách**

### **2.1. Mục tiêu tổng thể**

a) Một là, bám sát chủ trương, định hướng, chính sách của Chính phủ, Quốc hội đã quy định trong quá trình xây dựng Luật Viễn thông. Hoàn thiện hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật mới trong lĩnh vực viễn thông; nâng cao

hiệu lực pháp lý của các quy định pháp luật đối với lĩnh vực quy hoạch, quản lý, sử dụng tài nguyên viễn thông, Internet;

b) Hai là, tuân thủ đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan; bảo đảm tiến độ thực hiện theo nhiệm vụ, kế hoạch được giao;

c) Ba là, tham khảo và kế thừa có chọn lọc các quy định hiện hành vẫn còn phù hợp, các kinh nghiệm quốc tế; bảo đảm tính thống nhất của dự thảo Nghị định với hệ thống pháp luật và tương thích với điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên;

d) Bốn là, tạo hành lang pháp lý khắc phục những vướng mắc, bất cập phát sinh từ thực tiễn thi hành Nghị định số 25/2011/NĐ-CP, Quyết định số 16/2021/QĐ-TTg và các Thông tư hướng dẫn để nâng cao hiệu quả trong việc khai thác, sử dụng kho số viễn thông, tài nguyên Internet;

đ) Năm là, tăng cường đảm bảo quyền lợi của người sử dụng dịch vụ viễn thông trong việc sử dụng kho số viễn thông, tài nguyên Internet;

e) Sáu là, cải cách thủ tục hành chính, trực tuyến hóa các thủ tục nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, doanh nghiệp, người dân thực hiện;

## **2.2. Mục tiêu cụ thể**

a) Một là, quy định rõ ràng, cụ thể, chi tiết, đảm bảo tính khả thi những quy định được giao tại Luật, không quy định nội dung mới, không phát sinh thủ tục hành chính mới, đơn giản hóa hồ sơ, biểu mẫu để thuận lợi trong quá trình triển khai, thực thi các thủ tục hành chính.

b) Hai là, xây dựng, kế thừa và hoàn thiện chính sách pháp luật về quản lý, sử dụng kho số viễn thông tại Nghị định số 25/2011/NĐ-CP, Quyết định số 16/2021/QĐ-TTg, nâng cấp các quy định tại Thông tư số 25/2015/TT-BTTTT được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 30/2021/TT-BTTTT nhằm giải quyết triệt để những tồn tại, bất cập phát sinh trong quá trình triển khai.

c) Ba là, xây dựng chính sách về quản lý tài nguyên Internet: Quy định nguyên tắc quản lý và sử dụng tài nguyên Internet; trình tự, thủ tục chuyển đổi chủ thể tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” trong các trường hợp tặng, cho, góp vốn, để thừa kế quyền sử dụng tên miền trên cơ sở quy định pháp luật dân sự, doanh nghiệp..., đảm bảo tính khả thi trong thực tế triển khai.

d) Bốn là, xây dựng chính sách bồi thường khi nhà nước thu hồi kho số viễn thông, tài nguyên Internet nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ

chức, cá nhân bị thu hồi mã, số viễn thông và tài nguyên Internet trong một số trường hợp đặc biệt được quy định trong Luật Viễn thông năm 2023.

đ) Năm là, xây dựng chính sách về đấu giá quyền sử dụng kho số viễn thông, tên miền quốc gia Việt Nam “.vn”: Kế thừa tinh thần các quy định về đấu giá quyền sử dụng kho số viễn thông, tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” tại Quyết định 16/2021/QĐ-TTg, nâng lên thành cấp Nghị định tuân thủ theo quy định tại Luật Viễn thông năm 2023. Đồng thời, các quy định tại Nghị định cũng làm rõ, cụ thể hóa quy định, trình tự, thủ tục đấu giá đảm bảo khả thi thực tiễn, giúp phân bổ, cấp mã, số viễn thông và tên miền có giá trị cao, tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước thông qua hoạt động đấu giá.

e) Sáu là, xây dựng chính sách về chuyển nhượng quyền sử dụng kho số viễn thông, tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” sau khi trúng đấu giá để đảm bảo quyền lợi của tổ chức, cá nhân trúng đấu giá theo quy định tại Bộ Luật Dân sự.

## **II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CÁC CHÍNH SÁCH, NỘI DUNG**

Để đạt được các mục tiêu xây dựng dự thảo Nghị định, Bộ Thông tin và Truyền thông đã tiến hành xây dựng Báo cáo đánh giá tác động các chính sách, nội dung với sự đóng góp, tham gia của nhiều chuyên gia, tổ chức, doanh nghiệp trong lĩnh vực. Báo cáo đánh giá tác động tập trung vào 06 nhóm chính sách, cụ thể:

### **1. Chính sách 1: Quy định về quản lý, sử dụng kho số viễn thông**

#### **1.1. Vấn đề bát cập**

Quy định về quản lý và sử dụng kho số viễn thông hiện nay đang được thực hiện theo Thông tư số 25/2015/TT-BTTTT ngày 09/9/2015, được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư 30/2021/TT-BTTTT ngày 31/12/2021. Căn cứ pháp lý của các văn bản này là Luật Viễn thông năm 2009.

Luật Viễn thông năm 2023 có một số quy định mới liên quan đến quản lý, sử dụng kho số viễn thông như: phân bổ mã, số viễn thông phục vụ lợi ích công cộng, quốc phòng, an ninh; Người trúng đấu giá số thuê bao di động H2H được miễn phí sử dụng mã, số viễn thông; phân bổ tuần tự, trực tiếp cho tổ chức, doanh nghiệp trong trường hợp mã, số viễn thông được niêm yết trực tuyến trên thị trường hết thời gian theo quy định của pháp luật mà không có tổ chức, cá nhân lựa chọn mã, số để đấu giá; phân bổ số thuê bao H2H không theo khối số liền dải; phân bổ số thuê bao di động cho cá nhân trúng đấu giá, cụ thể hóa trường hợp thu hồi mã, số viễn thông do không nộp phí, lệ phí.

Do đó, cần đánh giá các quy định về quản lý, sử dụng kho số viễn thông tại Thông tư số 25/2015/TT-BTTT và Thông tư 30/2021/TT-BTTT và hoàn thiện tại dự thảo Nghị định để đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn hiện nay.

### **1.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề**

Đồng bộ với các quy định mới về quản lý, sử dụng kho số viễn thông quy định tại Luật Viễn thông năm 2023, cụ thể:

- Quy định trình tự, thủ tục phân bổ mã, số viễn thông theo phương thức trực tiếp; theo phương thức đấu giá; đối tượng phân bổ, điều kiện phân bổ, cách thức phân bổ đối với các loại mã, số viễn thông: số thuê bao mạng cố định mặt đất; số thuê bao mạng cố định vệ tinh; số thuê bao di động H2H; số thuê bao M2M; số thuê bao mạng điện thoại Internet; số dịch vụ gọi giá cao; số dịch vụ gọi tự do; số dịch vụ tin nhắn ngắn; số dịch vụ giải đáp thông tin; mã mạng di động H2H, M2M; số dịch vụ điện thoại thanh toán giá cước ở nước ngoài; mã dịch vụ truyền số liệu; mã dịch vụ VoIP; mã nhà khai thác; mã nhận dạng mạng di động; mã nhận dạng mạng số liệu; mã điểm báo hiệu quốc tế, quốc gia; mã, số viễn thông phục vụ lợi ích công cộng, quốc phòng, an ninh; mã, số viễn thông khai thác, dùng chung.

- Quy định trình tự, thủ tục hoàn trả, thu hồi mã, số viễn thông.
- Quy định trình tự, thủ tục đổi số thuê bao viễn thông.
- Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục thuê và cho thuê số thuê bao viễn thông.

### **1.3. Giải pháp đề xuất giải quyết vấn đề**

Có hai phương án giải quyết vấn đề:

Phương án 1: Giữ nguyên quy định như hiện nay.

Không nâng cấp các quy định tại Thông tư số 25/2015/TT-BTTT và Thông tư 30/2021/TT-BTTT; Không có quy định hướng dẫn các nội dung mới trong Luật Viễn thông 2023 (đã nêu tại mục xác định vấn đề).

Phương án 2: Quy định tại Nghị định theo hướng như sau:

Quy định theo hướng hoàn thiện và nâng cấp các quy định của Thông tư số 25/2015/TT-BTTT và Thông tư 30/2021/TT-BTTT; đồng bộ với các quy định mới về quản lý, sử dụng kho số viễn thông quy định tại Luật Viễn thông năm 2023 (đã nêu tại mục xác định vấn đề).

### **1.4. Đánh giá tác động của giải pháp**

#### **1.4.1. Phương án 1: Giữ nguyên quy định như hiện nay**

a) Tác động kinh tế:

\* Tác động tích cực:

- Đổi với nhà nước: Không có.

- Đổi với Doanh nghiệp: Không có

- Đổi với Người dân: Không có.

\* Tác động tiêu cực:

- Đổi với Nhà nước: Chưa đơn giản thủ tục hành chính cho doanh nghiệp và xã hội;

- Đổi với Doanh nghiệp: Chưa đơn giản thủ tục hành chính cho doanh nghiệp; Chưa có hướng dẫn cụ thể đổi với trường hợp phân bổ mã số sau khi trúng đấu giá.

- Đổi với Người dân: Chưa có hướng dẫn cụ thể đổi với trường hợp phân bổ số thuê bao H2H sau khi trúng đấu giá.

b) Tác động xã hội:

\* Tác động tích cực:

- Dưới góc độ quản lý Nhà nước, đây là phương án đơn giản nhất do không có thay đổi trong các quy định pháp luật hiện hành, không tốn kém thời gian, chi phí sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật và tổ chức thực hiện văn bản.

- Đổi với Doanh nghiệp: Không có

- Đổi với Người dân: Không có

\* Tác động tiêu cực:

- Đổi với Nhà nước: Thiếu đồng bộ trong thực thi quản lý nhà nước.

- Đổi với Doanh nghiệp: Không có

- Đổi với Người dân: Không có

c) Tác động về giới: Không có tác động. Chính sách không ảnh hưởng đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền, lợi ích của mỗi giới do chính sách được áp dụng chung, không mang tính phân biệt.

d) Tác động về thủ tục hành chính: Thiếu hướng dẫn đổi với thủ tục hành chính mới (phân bổ sau khi trúng đấu giá).

đ) Tác động tới hệ thống pháp luật: Không có.

#### **1.4.2. Phương án 2: Quy định tại dự thảo Nghị định**

a) Tác động kinh tế:

\* Tác động tiêu cực:

- Đổi với nhà nước: Không có.
- Đổi với Doanh nghiệp: Không có
- Đổi với Người dân: Không có.

\* Tác động tích cực:

- Đổi với Nhà nước: Có hướng dẫn cụ thể đổi với các nội dung mới về quản lý và sử dụng kho số trong Luật Viễn thông 2023, đơn giản thủ tục hành chính cho doanh nghiệp và xã hội. Do đó, dưới góc độ quản lý Nhà nước sẽ tạo đồng bộ trong thực thi, thuận lợi trong quá trình quản lý, thông qua đó thúc đẩy sự phát triển của ngành viễn thông, công nghệ thông tin, tăng trưởng kinh tế;

- Đổi với Doanh nghiệp: Đơn giản thủ tục hành chính cho doanh nghiệp; Có hướng dẫn cụ thể đổi với trường hợp phân bổ mã, số sau khi trúng đấu giá.

- Đổi với Người dân: Có hướng dẫn cụ thể đổi với trường hợp phân bổ số thuê bao H2H sau khi trúng đấu giá.

b) Tác động xã hội:

\* Tác động tiêu cực:

- Đổi với Nhà nước: Nhà nước cần thay đổi trong các quy định pháp luật hiện hành, tối thiểu thời gian, chi phí sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật và tổ chức thực thi pháp luật.

- Đổi với Doanh nghiệp: Không có.

- Đổi với Người dân: Không có.

\* Tác động tích cực:

- Đổi với Nhà nước: Không có

- Đổi với Doanh nghiệp: Không có

- Đổi với Người dân: Không có

c) Tác động về giới: Không có tác động. Chính sách không ảnh hưởng đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền, lợi ích của mỗi giới do chính sách được áp dụng chung, không mang tính phân biệt.

d) Tác động về thủ tục hành chính: Đơn giản thủ tục hành chính theo hướng tập trung thực hiện trên môi trường điện tử giúp người dân và doanh

nghiệp tiếp cận, sử dụng thuận tiện, tiết kiệm chi phí. (thủ tục, hồ sơ đơn giản, dễ thực hiện giúp người dân và doanh nghiệp dễ dàng thực hiện các TTHC)

d) Tác động tới hệ thống pháp luật: Không có.

### **1.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn:** Phương án 2

## **2. Chính sách 2: Chính sách về quản lý tài nguyên Internet**

### **2.1. Xác định vấn đề bất cập**

Các chính sách, quy định về quản lý tài nguyên Internet đã được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật trước đó (Luật Công nghệ thông tin, Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/07/2013 quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 và các văn bản hướng dẫn khác), đảm bảo đáp ứng cơ bản các yêu cầu về hoạt động quản lý tài nguyên Internet (bao gồm việc phân bổ, cấp, thu hồi tài nguyên Internet, các quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân sử dụng tài nguyên Internet).

Tuy nhiên thực tế phát sinh nhu cầu của tổ chức, cá nhân mong muốn thực hiện các quyền tài sản của mình liên quan đến quyền sử dụng tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” (tặng, cho, góp vốn, thừa kế) trên cơ sở Bộ luật Dân sự, Luật Doanh nghiệp; song do tính chất đặc thù của tên miền, chưa có quy định về trình tự, thủ tục nên các chủ thể trên chưa thể thực hiện được các quyền đối với tài sản là quyền sử dụng tên miền quốc gia Việt Nam “.vn”.

### **2.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề**

- Xây dựng hành lang pháp lý nhằm giúp người dân có thể thực hiện quyền tài sản hợp pháp đối với quyền sử dụng tên miền quốc gia Việt Nam “.vn”.

- Thúc đẩy việc sử dụng hợp pháp đối với tên miền quốc gia Việt Nam “.vn”, phát triển tài nguyên Internet Việt Nam.

- Chính sách quản lý gắn với thực tiễn phát triển của tài nguyên Internet Việt Nam.

### **2.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề**

Giải pháp 1: Giữ nguyên hiện trạng

Giải pháp 2: Xây dựng chính sách, quy định pháp luật về quản lý tài nguyên Internet tại dự thảo Nghị định

### **2.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan**

#### **2.4.1. Giải pháp 1: Giữ nguyên hiện trạng**

a) Tác động về kinh tế

\* *Tác động tích cực*

- Đối với Nhà nước: Không làm phát sinh chi phí liên quan đến biên soạn Nghị định Quy định chi tiết một số điều của Luật Viễn thông về quản lý kho số viễn thông, tài nguyên Internet, việc bồi thường khi nhà nước thu hồi mã, số viễn thông, tài nguyên Internet; đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông, tên miền quốc gia Việt Nam ".vn".

- Đối với người dân, doanh nghiệp: Không có tác động tích cực nếu chọn giải pháp này.

\* *Tác động tiêu cực*

- Đối với Nhà nước: Việc không ban hành Nghị định Quy định chi tiết một số điều của Luật Viễn thông về quản lý kho số viễn thông, tài nguyên Internet, việc bồi thường khi nhà nước thu hồi mã, số viễn thông, tài nguyên Internet; đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông, tên miền quốc gia Việt Nam ".vn" sẽ gây khó khăn trong việc thực hiện chính sách, quy định về quản lý tài nguyên Internet được quy định tại Luật Viễn thông năm 2023, hạn chế sự phát triển của tài nguyên Internet Việt Nam.

- Đối với người dân, doanh nghiệp: Không có cơ sở pháp lý để thực hiện các quyền tài sản hợp pháp của mình, không thể tận dụng lợi ích của quyền sử dụng tên miền quốc gia Việt Nam “.vn”.

b) Tác động về xã hội

\* *Tác động tích cực*

Không có tác động tích cực nếu chọn giải pháp này.

\* *Tác động tiêu cực*

- Đối với Nhà nước: Không đáp ứng được nhu cầu của người dân, doanh nghiệp về việc thực hiện quyền tài sản hợp pháp đối với tên miền quốc gia Việt Nam “.vn”, ảnh hưởng đến sự phát triển của tài nguyên Internet, hạn chế sự phát triển của nền kinh tế số.

- Đối với người dân, doanh nghiệp: Không có hành lang pháp lý để người dân, doanh nghiệp thực hiện quyền tài sản hợp pháp đối với tên miền quốc gia Việt Nam “.vn”, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của mình.

c) Tác động về giới: Giải pháp này không có tác động về giới.

d) Tác động về thủ tục hành chính: Giải pháp này không làm phát sinh thủ tục hành chính.

e) Tác động đối với hệ thống pháp luật: Giải pháp trên không phù hợp với quy định tại Luật Viễn thông năm 2023 về việc giao Chính phủ quy định chi tiết các nội dung về quản lý tài nguyên Internet, gây ra sự khó khăn đối với người dân, doanh nghiệp trong việc thực thi các quy định về quyền tài sản tại Bộ luật Dân sự, Luật Doanh nghiệp đối với quyền sử dụng tên miền quốc gia Việt Nam “.vn”.

#### **2.4.2. Giải pháp 2: Xây dựng chính sách, quy định pháp luật về quản lý tài nguyên Internet tại dự thảo Nghị định**

a) Tác động về kinh tế

\* *Tác động tích cực*

- Đối với Nhà nước: Thúc đẩy việc sử dụng hợp pháp đối với tài nguyên Internet, giúp tăng nguồn thu ngân sách thông qua hoạt động đăng ký, duy trì sử dụng tài nguyên Internet Việt Nam, đặc biệt là tên miền quốc gia Việt Nam “.vn”.

- Đối với doanh nghiệp: Giúp doanh nghiệp có thể tăng một phần giá trị tài sản (qua việc định giá và góp vốn bằng quyền sử dụng tên miền), đảm bảo quyền tài sản hợp pháp của doanh nghiệp, thành viên góp vốn của doanh nghiệp đối với quyền sử dụng tên miền quốc gia Việt Nam “.vn”.

- Đối với người dân: Giúp người dân có thể thực hiện quyền tài sản hợp pháp đối với quyền sử dụng tên miền quốc gia Việt Nam “.vn”, giúp tăng lượng tài sản đối với người được tặng, cho, để thừa kế quyền sử dụng tên miền.

\* *Tác động tiêu cực*

- Đối với nhà nước: Sẽ làm phát sinh các chi phí liên quan đến biên soạn Nghị định Quy định chi tiết một số điều của Luật Viễn thông về quản lý kho số viễn thông, tài nguyên Internet, việc bồi thường khi nhà nước thu hồi mã, số viễn thông, tài nguyên Internet; đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông, tên miền quốc gia Việt Nam ".vn". Tuy nhiên các chi phí như vậy là tối thiểu, cần thiết và không gây tổn kém quá nhiều cho ngân sách nhà nước.

- Đối với doanh nghiệp, người dân: Không có tác động tiêu cực.

b) Tác động về xã hội

\* *Tác động tích cực:*

- Đối với Nhà nước: Tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước về tài nguyên Internet, đáp ứng được nhu cầu của người dân, doanh nghiệp về việc thực hiện quyền tài sản hợp pháp đối với tên miền quốc gia Việt Nam “.vn”.

- Đối với người dân, doanh nghiệp: Tạo ra hành lang pháp lý nhằm đáp ứng nhu cầu về việc thực hiện quyền tài sản hợp pháp đối với tên miền quốc gia Việt Nam “.vn”, đảm bảo quyền lợi hợp pháp của mình.

*\* Tác động tiêu cực:*

Không có tác động tiêu cực về xã hội nếu lựa chọn giải pháp này.

c) Tác động về giới: Không gây ra tác động về giới.

d) Tác động về thủ tục hành chính: Giải pháp này sẽ phát sinh thủ tục hành chính, nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý về tài nguyên Internet cũng như nhằm làm căn cứ xác lập sự chuyển đổi quyền sử dụng đối với tên miền quốc gia Việt Nam “.vn”, bảo đảm quyền và nghĩa vụ giữa bên chuyển quyền và bên được chuyển quyền sử dụng tên miền.

e) Tác động với hệ thống pháp luật: Việc xây dựng chính sách, quy định pháp luật về quản lý tài nguyên Internet tại dự thảo Nghị định đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, do đây là các nội dung được Luật Viễn thông năm 2023 giao Chính phủ quy định chi tiết, đồng thời cũng là các nội dung mới, không chồng chéo với các quy định đã được ban hành trước đó về quản lý tài nguyên Internet. Vì vậy, việc xây dựng chính sách, quy định pháp luật về quản lý tài nguyên Internet tại dự thảo Nghị định sẽ có tác động tích cực đối với hệ thống pháp luật về quản lý tài nguyên Internet Việt Nam.

## 2.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Qua phân tích đánh giá các tác động của Chính sách về quản lý tài nguyên Internet, các mặt tích cực và tiêu cực của các giải pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông đề xuất lựa chọn Giải pháp 2: “Xây dựng chính sách, quy định pháp luật về quản lý tài nguyên Internet tại dự thảo Nghị định” là giải pháp tối ưu so với Giải pháp 1: “Giữ nguyên hiện trạng”. Đồng thời, xác định thẩm quyền quy định thuộc Chính phủ được giao tại Luật Viễn thông năm 2023, tuân thủ các quy định về thẩm quyền ban hành tại Chương II của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

## 3. Chính sách 3: Quy định về bồi thường khi thu hồi mã, số viễn thông, tài nguyên Interntet

### 3.1. Xác định vấn đề bất cập

Luật Viễn thông năm 2009 có quy định các trường hợp được Nhà nước bồi thường khi thu hồi mã, số viễn thông, tài nguyên Internet và mức bồi thường đối với trường hợp phân bổ, cấp trực tiếp và phân bổ, cấp theo phương thức đấu giá. Tuy nhiên hiện nay chưa có quy định về quy trình, thủ tục thực hiện và nguồn để bồi thường khi thu hồi kho số viễn thông, tài nguyên Internet.

Chính sách, quy định về bồi thường khi nhà nước thu hồi mã, số viễn thông, tài nguyên Internet, trong một số trường hợp đặc biệt (thu hồi để sử dụng phục vụ lợi ích công cộng, quốc phòng, an ninh...) là điểm mới được quy định tại Luật Viễn thông năm 2023. Tuy nhiên, hiện nay chưa có quy định cách thức, tính mức bồi thường, trình tự, thủ tục bồi thường nguồn để bồi thường khi thu hồi kho số viễn thông, tài nguyên Internet, do vậy chưa thể triển khai quy định trên thực tế.

### **3.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề**

- Cần có quy định về quy trình, thủ tục thực hiện và nguồn kinh phí để bồi thường khi thu hồi kho số viễn thông, tài nguyên Internet, bảo đảm việc bồi thường minh bạch, công khai, hợp lý, cân bằng lợi ích của nhà nước, người dân và doanh nghiệp.

- Có quy định chi tiết về cách thức tính mức bồi thường, trình tự, thủ tục bồi thường với mục tiêu đơn giản, bảo vệ tối đa quyền và lợi ích hợp pháp của chủ thẻ đăng ký, sử dụng tài nguyên Internet.

### **3.3. Giải pháp để xuất giải quyết vấn đề**

Có hai phương án giải quyết vấn đề:

Phương án 1: Giữ nguyên quy định như hiện nay.

Không có quy định về quy trình, thủ tục thực hiện và nguồn để bồi thường khi thu hồi kho số viễn thông, tài nguyên Internet.

Phương án 2: Quy định tại Nghị định theo hướng như sau:

Quy định theo hướng cụ thể hóa quy trình, thủ tục thực hiện và kinh phí để bồi thường khi thu hồi mã, số viễn thông, tài nguyên Internet, bảo đảm việc bồi thường minh bạch, công khai, hợp lý, cân bằng lợi ích của nhà nước, người dân và doanh nghiệp.

### **3.4. Đánh giá tác động của giải pháp**

#### **3.4.1. Phương án 1: Giữ nguyên quy định như hiện nay**

a) Tác động kinh tế:

\* *Tác động tích cực:*

- Đối với nhà nước: Không có.
- Đối với Doanh nghiệp: Không có
- Đối với Người dân: Không có.

\* *Tác động tiêu cực:*

- Đối với Nhà nước: Dưới góc độ quản lý Nhà nước, có thể dẫn đến tranh chấp, khiếu kiện, ảnh hưởng đến uy tín của Nhà nước;
- Đối với Doanh nghiệp: Không có quy định cụ thể về bồi thường sẽ khiến doanh nghiệp gặp khó khăn trong việc dự đoán chi phí và rủi ro khi đầu tư vào kho số viễn thông, tài nguyên Internet.
- Đối với Người dân: Việc thu hồi kho số viễn thông, tài nguyên Internet có thể ảnh hưởng đến quyền lợi sử dụng dịch vụ viễn thông, Internet của người dân.

b) Tác động xã hội:

\* *Tác động tích cực:*

- Dưới góc độ quản lý Nhà nước, đây là phương án đơn giản nhất do không có thay đổi trong các quy định pháp luật hiện hành, không tốn kém thời gian, chi phí sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật.

- Đối với Doanh nghiệp: Không có

- Đối với Người dân: Không có

\* *Tác động tiêu cực:*

- Đối với Nhà nước: Thiếu cơ sở pháp lý để tổ chức thu hồi kho số viễn thông, tài nguyên Internet một cách hợp lý và hiệu quả; Khiếu nại và tố cáo về việc thu hồi kho số viễn thông, tài nguyên Internet có thể gia tăng

- Đối với Doanh nghiệp: Không có

- Đối với Người dân: Không được đảm bảo quyền lợi khi bị thu hồi kho số viễn thông, tài nguyên Internet.

c) Tác động về giới: Không có tác động. Chính sách không ảnh hưởng đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền, lợi ích của mỗi giới do chính sách được áp dụng chung, không mang tính phân biệt.

d) Tác động về thủ tục hành chính: Không có

đ) Tác động tới hệ thống pháp luật: Không có.

**3.4.2. Phương án 2: Quy định tại dự thảo Nghị định**

a) Tác động kinh tế:

\* *Tác động tích cực:*

- Đối với Nhà nước: Khi có hướng cụ thể quy trình, thủ tục thực hiện và nguồn để bồi thường khi thu hồi kho số viễn thông, tài nguyên Internet, bảo đảm việc bồi thường minh bạch, công khai, hợp lý, cân bằng lợi ích của nhà nước, người dân và doanh nghiệp, giảm tỷ lệ xảy ra việc tranh chấp, khiếu kiện, tạo uy tín của nhà nước.

- Đối với Doanh nghiệp: Có căn cứ dự đoán chi phí và rủi ro khi đầu tư vào kho số viễn thông, tài nguyên Internet.

- Đối với Người dân: Bảo đảm quyền lợi sử dụng dịch vụ viễn thông, Internet; cân bằng lợi ích của nhà nước, người dân và doanh nghiệp

\* *Tác động tiêu cực:*

- Đối với nhà nước: Không có.

- Đối với Doanh nghiệp: Không có

- Đối với Người dân: Không có.

b) Tác động xã hội:

\* *Tác động tích cực:*

- Đối với Nhà nước: Có cơ sở pháp lý để tổ chức thu hồi kho số viễn thông, tài nguyên Internet một cách hợp lý và hiệu quả; Giảm tỷ lệ khiếu nại và tố cáo về việc thu hồi kho số viễn thông, tài nguyên Internet

- Đối với Doanh nghiệp: đảm bảo quyền lợi của doanh nghiệp khi bị thu hồi kho số viễn thông, tài nguyên Internet

- Đối với Người dân: đảm bảo quyền lợi của người sử dụng khi bị thu hồi kho số viễn thông, tài nguyên Internet

\* *Tác động tiêu cực:*

- Đối với Nhà nước: Nhà nước cần thay đổi trong các quy định pháp luật hiện hành, tồn kém thời gian, chi phí sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật.

- Đối với Doanh nghiệp: Không có.

- Đối với Người dân: Không có.

c) Tác động về giới: Không có tác động. Chính sách không ảnh hưởng đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền, lợi ích của mỗi giới do chính sách được áp dụng chung, không mang tính phân biệt.

d) Tác động về thủ tục hành chính: Không có

đ) Tác động tới hệ thống pháp luật: Không có.

### **3.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn:** Phương án 2

## **4. Chính sách 4: Quy định về đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông, tên miền Internet**

### **4.1. Vấn đề bắt cập**

Luật Viễn thông năm 2009, Quyết định số 16/2021/QĐ-TTg ngày 30/3/2021 đã quy định hình thức phân bổ kho số viễn thông, cấp tên miền Internet thông qua đấu giá nhưng chưa triển khai được trên thực tế. Nguyên nhân chủ yếu là do khó xác định được đầy đủ các loại mã, số viễn thông có giá trị thương mại cao, có nhu cầu sử dụng vượt quá khả năng phân bổ để thực hiện đấu giá và khó xác định được mức giá khởi điểm. Tuy nhiên, Luật Viễn thông năm 2023 đã giao Chính phủ quy định chi tiết các nội dung về hoạt động đấu giá mã, số viễn thông, tên miền quốc gia Việt Nam “.vn”, do vậy các nội dung quy định về đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông, tên miền Internet tại Quyết định số 16/2021/QĐ-TTg không còn giá trị áp dụng theo pháp luật.

### **4.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề**

Quy định chi tiết các nội dung được Luật giao cho Chính phủ tại Luật Viễn thông năm 2023, từ đó đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật. Kế thừa các quy định còn phù hợp tại Quyết định số 16/2021/QĐ-TTg. Dự thảo Nghị định hiện nay đã hoàn thiện, bổ sung cơ chế, cách thức để đảm bảo tính khả thi trong việc triển khai đấu giá kho số viễn thông, tên miền Internet. Theo đó:

- Bộ Thông tin và Truyền thông niêm yết trực tuyến mã, số viễn thông trên thị trường để tổ chức, cá nhân lựa chọn mã, số viễn thông đấu giá gồm: mã mạng di động H2H, số thuê bao di động H2H, số dịch vụ ứng dụng tin nhắn ngắn, số dịch vụ giải đáp thông tin.

- Việc đăng ký tham gia đấu giá mã, số viễn thông, tên miền Internet được thực hiện tại Trang thông tin đấu giá trực tuyến của tổ chức đấu giá tài sản. Người tham gia đấu giá được cấp một tài khoản truy cập, được hướng dẫn về cách sử dụng tài khoản, cách trả giá, được lựa chọn mã, số viễn thông đấu giá và

các nội dung khác trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến để thực hiện việc đấu giá.

- Đảm bảo triển khai tổ chức hoạt động đấu giá mã, số viễn thông, tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” trên thực tế, đồng bộ với các quy định pháp luật khác có liên quan.

### **4.3. Giải pháp đề xuất giải quyết vấn đề**

Phương án 1: Giữ nguyên hiện trạng

Phương án 2: Xây dựng chính sách, quy định pháp luật về đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông, tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” tại dự thảo Nghị định, theo đó quy định việc niêm yết trực tuyến mã, số viễn thông trên thị trường để tổ chức, cá nhân lựa chọn mã, số viễn thông đấu giá; các quy định về trình tự, thủ tục đấu giá trực tuyến, điều kiện tham gia đấu giá, lựa chọn tổ chức đấu giá, quản lý sử dụng tiền đấu giá, văn bản xác nhận mã, số viễn thông trúng đấu giá...; quy định trình tự, thủ tục chuyển nhượng quyền sử dụng tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” (tặng, cho, góp vốn, đề thừa kế) trên cơ sở Bộ luật Dân sự, Luật Doanh nghiệp. Việc đăng ký tham gia đấu giá mã, số viễn thông, tên miền Internet được thực hiện tại Trang thông tin đấu giá trực tuyến của tổ chức đấu giá tài sản. Người tham gia đấu giá được cấp một tài khoản truy cập, được hướng dẫn về cách sử dụng tài khoản, cách trả giá, được lựa chọn mã, số viễn thông đấu giá và các nội dung khác trên Trang thông tin đấu giá trực tuyến để thực hiện việc đấu giá.

### **4.4. Đánh giá tác động của giải pháp**

#### **4.4.1. Phương án 1: Giữ nguyên hiện trạng**

a) Tác động về kinh tế

\* *Tác động tích cực*

- Đối với Nhà nước: tăng thu ngân sách Nhà nước
- Đối với doanh nghiệp: không có tác động tích cực nếu không lựa chọn hình thức phân bổ thông qua đấu giá.
- Đối với người dân: được sử dụng mã, số viễn thông theo nhu cầu của mình để phục vụ mục đích riêng, tạo động lực phát triển kinh tế.

\* *Tác động tiêu cực*

- Đối với Nhà nước: do một số vướng mắc trong quy định hiện hành nên chưa triển khai đấu giá, vì vậy vẫn chưa có nguồn thu từ hoạt động này; gây

lãng phí tài nguyên do không thể triển khai phân bổ, cấp, đưa vào sử dụng mã, số viễn thông, tài nguyên Internet có giá trị cao.

- Đối với doanh nghiệp: không có cơ hội để tiếp cận nguồn tài nguyên có giá trị cao để kinh doanh.

- Đối với người dân: không có tác động tiêu cực

b) Tác động về xã hội:

\* *Tác động tích cực*

- Đối với Nhà nước: không có

- Đối với doanh nghiệp: không có

- Đối với người dân: không có

\* *Tác động tiêu cực*

- Đối với Nhà nước: việc đánh giá để phân nhóm theo giá trị các số thuê bao có cấu trúc đặc biệt là khó khả thi vì phụ thuộc vào nhiều yếu tố như quan niệm của người sử dụng, vùng, miền

- Đối với doanh nghiệp: khó khăn trong việc tiếp cận nguồn tài nguyên có giá trị cao.

c) Tác động về giới: Không có quy định phân biệt về giới.

d) Tác động về thủ tục hành chính: không phát sinh thủ tục hành chính.

đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật: không phù hợp với quy định tại Luật Viễn thông năm 2023 về việc giao Chính phủ quy định chi tiết các nội dung về đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông, gây ra sự khó khăn khi triển khai tổ chức đấu giá quyền sử dụng tên miền căn cứ theo quy định tại Luật Viễn thông năm 2023 trên thực tế.

#### **4.4.2. Phương án 2: Quy định tại dự thảo Nghị định**

a) Tác động về kinh tế

\* *Tác động tích cực*

- Đối với Nhà nước: tăng thu ngân sách Nhà nước do mở rộng phạm vi, quy mô, đối tượng được đấu giá. Nguồn thu đến từ tiền trúng đấu giá và phí sử dụng kho số viễn thông, tên miền Internet.

- Đối với doanh nghiệp: được tiếp cận nguồn tài nguyên có giá trị cao để kinh doanh, giúp thúc đẩy phát triển thị trường viễn thông đang bão hòa.

- Đối với người dân: được sử dụng kho số viễn thông theo nhu cầu của mình để phục vụ mục đích riêng, tạo động lực phát triển kinh tế

\* *Tác động tiêu cực*

- Đối với Nhà nước: mất chi phí để thuê tổ chức đấu giá, chi phí xây dựng hệ thống niêm yết

- Đối với doanh nghiệp: không có

- Đối với người dân: không có

b) Tác động về xã hội:

\* *Tác động tích cực*

- Đối với Nhà nước: không cần xác định mã, số viễn thông có cấu trúc đặc biệt, người dân được tự lựa chọn kho số viễn thông. Tăng cường tính khả thi trong công tác triển khai đấu giá.

- Đối với doanh nghiệp: không có

- Đối với người dân: đảm bảo quyền lợi của người sử dụng dịch vụ viễn thông khi được tham gia đấu giá số thuê bao viễn thông

\* *Tác động tiêu cực*

- Đối với Nhà nước: không có

- Đối với doanh nghiệp: không có

- Đối với người dân: không có

c) Tác động về giới: Không có quy định phân biệt về giới.

d) Tác động về thủ tục hành chính: có phát sinh thủ tục hành chính khi doanh nghiệp, người dân trúng đấu giá. Khi đó, tổ chức/cá nhân trúng đấu giá sẽ thực hiện thủ tục phân bổ mã, số viễn thông theo hình thức trúng đấu giá để được đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của chủ thể.

đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật: phù hợp, đồng bộ với quy định tại Luật Viễn thông 2023, Luật Quản lý tài sản công và Luật Đấu giá tài sản.

#### **4.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn:**

Qua phân tích đánh giá các tác động của Chính sách về đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông, tên miền quốc gia Việt Nam “.vn”, các mặt tích cực và tiêu cực của các giải pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông đề xuất lựa chọn Phương án 2: “Xây dựng chính sách, quy định pháp luật về đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông, tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” tại dự thảo Nghị định” là giải pháp tối ưu so với Phương án 1: “Giữ nguyên hiện trạng”. Đồng

thời, xác định thẩm quyền ban hành thuộc Chính phủ như được giao tại Luật Viễn thông năm 2023, tuân thủ các quy định về thẩm quyền ban hành tại Chương II của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

## **5. Chính sách 5: Quy định về chuyển nhượng mã, số viễn thông**

### **5.1. Vấn đề bất cập**

Quy định về việc chuyển nhượng kho số viễn thông hiện nay chỉ áp dụng cho các doanh nghiệp trung đấu giá kho số viễn thông, tài nguyên Internet tại Quyết định số 16/2021/QĐ-TTg, chưa quy định việc cá nhân được tham gia đấu giá.

### **5.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề**

- Doanh nghiệp, tổ chức trung đấu giá được phép chuyển nhượng quyền sử dụng cho các doanh nghiệp, tổ chức đáp ứng tương ứng yêu cầu quy định tại cuộc đấu giá mà doanh nghiệp chuyển nhượng tham gia, sau khi đưa mã mạng di động vào khai thác sử dụng tối thiểu 02 năm kể từ ngày được phân bổ; được chuyển nhượng quyền sử dụng số dịch vụ giải đáp thông tin, số dịch vụ tin nhắn ngắn phân bổ qua đấu giá sau khi đưa vào khai thác, sử dụng tối thiểu 06 tháng kể từ ngày được phân bổ. Quyền sử dụng số thuê bao di động qua đấu giá được phép chuyển nhượng sau khi đã hòa mạng, đăng ký thông tin thuê bao tại doanh nghiệp cung cấp dịch vụ đang sử dụng mã mạng di động gắn với số thuê bao di động đó.

- Bộ TT&TT, các Sở TT&TT thực hiện việc xác nhận chuyển nhượng.

### **5.3. Giải pháp đề xuất giải quyết vấn đề**

Phương án 1: Giữ nguyên quy định tại Quyết định 16/2021/QĐ-TTg

Phương án 2: Quy định tại dự thảo Nghị định, cho phép số thuê bao di động qua đấu giá được chuyển nhượng sau khi đã hòa mạng, đăng ký thông tin thuê bao tại doanh nghiệp cung cấp dịch vụ đang sử dụng mã mạng di động gắn với số thuê bao di động đó.

### **5.4. Đánh giá tác động của giải pháp**

#### **5.4.1. Phương án 1: Giữ nguyên theo Quyết định 16/2021/QĐ-TTg**

a) Tác động về kinh tế

\* Tác động tích cực:

- Đối với Nhà nước: không có

- Đối với doanh nghiệp: không có

- Đối với người dân: không có do quy định chỉ doanh nghiệp mới được tham gia đấu giá và chuyển nhượng kho số viễn thông được phân bổ sau khi đấu giá

\* Tác động tiêu cực:

- Đối với Nhà nước: chưa đảm bảo được việc nộp thuế của doanh nghiệp
- Đối với doanh nghiệp: không có
- Đối với người dân: không có do quy định chỉ doanh nghiệp mới được tham gia đấu giá và chuyển nhượng kho số viễn thông được phân bổ sau khi đấu giá

b) Tác động về xã hội:

\* Tác động tích cực:

- Đối với Nhà nước: không có
- Đối với doanh nghiệp: không có
- Đối với người dân: không có do quy định chỉ doanh nghiệp mới được tham gia đấu giá và chuyển nhượng kho số viễn thông được phân bổ sau khi đấu giá

\* Tác động tiêu cực:

- Đối với Nhà nước: không có
- Đối với doanh nghiệp: không có
- Đối với người dân: không có do quy định chỉ doanh nghiệp mới được tham gia đấu giá và chuyển nhượng kho số viễn thông được phân bổ sau khi đấu giá

c) Tác động về giới: Không có quy định phân biệt về giới.

d) Tác động về thủ tục hành chính: doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính về chuyển nhượng kho số viễn thông được phân bổ sau khi đấu giá (chưa phát sinh thủ tục chuyển nhượng nên chưa có số tiền tuân thủ).

đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật: chưa đồng bộ với quy định tại Luật Viễn thông năm 2023, Luật Quản lý tài sản công.

#### **5.4.1. Phương án 2: Quy định tại dự thảo Nghị định**

a) Tác động về kinh tế

\* Tác động tích cực:

- Đối với Nhà nước: tăng thu thuế và các khoản phí, lệ phí phát sinh trong quá trình chuyển nhượng.

- Đối với doanh nghiệp: không có

- Đối với người dân: được phép tự do mua bán, chuyển nhượng số thuê bao di động/viễn thông trung đấu giá để sinh lời.

\* Tác động tiêu cực:

- Đối với Nhà nước: mất chi phí để xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý hoạt động phân bổ, chuyển nhượng.

- Đối với doanh nghiệp: không có

- Đối với người dân: không có

b) Tác động về xã hội:

\* Tác động tích cực:

- Đối với Nhà nước: việc thực hiện thủ tục chuyển nhượng tạo thuận lợi cho cơ quan quản lý Nhà nước trong việc quản lý kho số viễn thông để định danh mã, số viễn thông gắn liền với tên cá nhân, pháp nhân (đặc biệt là trong việc quản lý thông tin thuê bao vì nếu không nắm được thông tin chuyển nhượng thì không thể xác minh chủ thuê bao thật sự).

- Đối với doanh nghiệp: không có

- Đối với người dân: quyền lợi của người sử dụng dịch vụ viễn thông cũng như đảm bảo quyền được chuyển nhượng tài sản theo quy định tại Điều 158, Điều 192 Bộ Luật Dân sự.

\* Tác động tiêu cực:

- Đối với Nhà nước: không có

- Đối với doanh nghiệp: không có

- Đối với người dân: không có

c) Tác động về giới: Không có quy định phân biệt về giới.

d) Tác động về thủ tục hành chính: tổ chức/cá nhân thực hiện chuyển nhượng kho số phải thực hiện thủ tục hành chính với mức chi phí tuân thủ của doanh nghiệp là 525,056 đồng/thủ tục, người dân là 22,670 đồng/thủ tục.

đ) Tác động đối với hệ thống pháp luật: Hoàn thiện hành lang pháp lý và đồng bộ với Luật Viễn thông năm 2023 trong việc quản lý các doanh nghiệp nước ngoài cung cấp dịch vụ xuyên biên giới vào Việt Nam.

5.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn: Phương án 2

## **6. Chính sách 6: Quy định về chuyển nhượng tên miền Internet**

### **6.1. Xác định vấn đề bất cập**

Chính sách về chuyển nhượng tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” đã được quy định trước đó tại Quyết định số 16/2021/QĐ-TTg ngày 30/3/2021, tuy nhiên việc chuyển nhượng tên miền quốc gia Việt Nam .vn chưa hoàn thiện về mặt TTHC, cũng như các điều kiện, cách thức chuyển nhượng. Trên cơ sở quy định tại Luật Viễn thông năm 2023, Quốc hội giao Chính phủ quy định chi tiết việc quản lý tài nguyên Internet, chính vì vậy để thực hiện nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, cần quy định nội dung chính sách về chuyển nhượng quyền sử dụng tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” tại dự thảo Nghị định.

### **6.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề**

- Thúc đẩy việc sử dụng hợp pháp đối với tên miền quốc gia Việt Nam “.vn”, phát triển tài nguyên Internet Việt Nam.

- Chính sách quản lý gắn với thực tiễn phát triển của tài nguyên Internet Việt Nam, đảm bảo thực thi trên thực tiễn, không xung đột với các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

### **6.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề**

Phương án 1: Giữ nguyên hiện trạng

Phương án 2: Xây dựng chính sách, quy định pháp luật về chuyển nhượng quyền sử dụng tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” tại dự thảo Nghị định theo hướng...

### **6.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan**

#### **6.4.1. Phương án 1: Giữ nguyên hiện trạng**

a) Tác động về kinh tế

\* *Tác động tích cực*

- Đối với Nhà nước: Không làm phát sinh chi phí liên quan đến biên soạn Nghị định Quy định chi tiết một số điều của Luật Viễn thông về quản lý kho số viễn thông, tài nguyên Internet, việc bồi thường khi nhà nước thu hồi mã, số viễn thông, tài nguyên Internet; đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông, tên miền quốc gia Việt Nam ".vn".

- Đối với người dân, doanh nghiệp: Không có tác động tích cực nếu chọn giải pháp này.

*\* Tác động tiêu cực*

- Đối với Nhà nước: Việc không ban hành Nghị định Quy định chi tiết một số điều của Luật Viễn thông về quản lý kho số viễn thông, tài nguyên Internet, việc bồi thường khi nhà nước thu hồi mã, số viễn thông, tài nguyên Internet; đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông, tên miền quốc gia Việt Nam ".vn" sẽ gây khó khăn trong việc triển khai chuyển nhượng quyền sử dụng tên miền quốc gia Việt Nam ".vn" được quy định tại Luật Viễn thông năm 2023. Không đảm bảo nguồn thu ngân sách trong lĩnh vực quản lý này.

- Đối với người dân, doanh nghiệp: Không đáp ứng được nhu cầu chuyển nhượng, sử dụng các tên miền quốc gia Việt Nam ".vn" của người dân, doanh nghiệp. Không tạo niềm tin cho người dân, doanh nghiệp khi sử dụng các tên miền quốc gia Việt Nam ".vn".

b) Tác động về xã hội

*\* Tác động tích cực*

Không có tác động tích cực nếu chọn giải pháp này.

*\* Tác động tiêu cực*

- Đối với Nhà nước: Gây khó khăn trong việc tổ chức chuyển nhượng tên miền quốc gia Việt Nam ".vn", hạn chế sự phát triển tài nguyên Internet Việt Nam đối với việc chuyển nhượng, sử dụng những tên miền này.

- Đối với người dân, doanh nghiệp: Không đáp ứng được nhu cầu chuyển nhượng, sử dụng các tên miền quốc gia Việt Nam ".vn" của người dân, doanh nghiệp.

c) Tác động về giới: Giải pháp này không có tác động về giới.

d) Tác động về thủ tục hành chính: Giải pháp này không làm phát sinh thủ tục hành chính.

e) Tác động đối với hệ thống pháp luật: Giải pháp trên không đảm bảo tính hợp pháp và tính thống nhất với quy định tại Luật Viễn thông năm 2023, gây ra sự khó khăn khi triển khai tổ chức chuyển nhượng quyền sử dụng tên miền theo quy định của Luật Viễn thông năm 2023 trên thực tế.

**6.4.2. Phương án 2: Xây dựng chính sách, quy định pháp luật về chuyển nhượng quyền sử dụng tên miền quốc gia Việt Nam ".vn" tại dự thảo Nghị định**

### **a) Tác động về kinh tế**

#### *\* Tác động tích cực*

- Đối với Nhà nước: Thúc đẩy việc chuyển nhượng quyền sử dụng các tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” giúp tăng nguồn thu ngân sách của Nhà nước. Đồng thời, giải pháp trên cũng thúc đẩy sự phát triển của nền kinh tế số thông qua việc phát triển đăng ký, sử dụng tên miền quốc gia Việt Nam “.vn”; khai phá tiềm năng kinh tế của quyền sử dụng tên miền quốc gia “.vn”.

- Đối với doanh nghiệp, người dân: Giải pháp này giúp doanh nghiệp, người dân có thu nhập từ việc tự do chuyển nhượng quyền sử dụng tên miền “.vn” như loại hàng hóa có giá trị kinh tế. Từ đó thúc đẩy sự phát triển thịnh vượng của doanh nghiệp, người dân.

#### *\* Tác động tiêu cực*

- Đối với nhà nước: Sẽ làm phát sinh các chi phí liên quan đến biên soạn Nghị định Quy định chi tiết một số điều của Luật Viễn thông về quản lý kho số viễn thông, tài nguyên Internet, việc bồi thường khi nhà nước thu hồi mã, số viễn thông, tài nguyên Internet; đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông, tên miền quốc gia Việt Nam ".vn". Tuy nhiên các chi phí như vậy là tối thiểu, cần thiết và không gây tốn kém quá nhiều cho ngân sách nhà nước.

- Đối với doanh nghiệp, người dân: Không có tác động tiêu cực.

### **b) Tác động về xã hội**

#### *\* Tác động tích cực:*

- Đối với Nhà nước: Cung cấp hành lang pháp lý nhằm đảm bảo hoạt động chuyển nhượng tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” một cách hiệu quả, đáp ứng được nhu cầu của người dân, doanh nghiệp. Ngoài ra, giải pháp còn đảm bảo công tác quản lý của Nhà nước được chặt chẽ, phù hợp.

- Đối với người dân, doanh nghiệp: Giải pháp giúp bảo vệ quyền và lợi ích của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong nước. Là động lực giúp doanh nghiệp, người dân lựa chọn sử dụng tên miền quốc gia “.vn” tin cậy, an toàn.

#### *\* Tác động tiêu cực:*

Không có tác động tiêu cực về xã hội nếu lựa chọn giải pháp này.

c) Tác động về giới: Giải pháp này không gây ra tác động về giới.

d) Tác động về thủ tục hành chính: Giải pháp này không làm phát sinh thủ tục hành chính.

e) Tác động với hệ thống pháp luật: Việc xây dựng chính sách, quy định pháp luật về chuyển nhượng quyền sử dụng tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” tại dự thảo Nghị định đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, do đây là các nội dung được Luật Viễn thông năm 2023 giao Chính phủ quy định chi tiết. Vì vậy, việc xây dựng chính sách, quy định pháp luật về chuyển nhượng quyền sử dụng tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” tại dự thảo Nghị định sẽ có tác động tích cực đối với hệ thống pháp luật về quản lý tài nguyên Internet Việt Nam.

### **6.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn**

Qua phân tích đánh giá các tác động của Chính sách về chuyển nhượng tên miền quốc gia Việt Nam “.vn”, các mặt tích cực và tiêu cực của các giải pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông đề xuất lựa chọn Phương án2: “Xây dựng chính sách, quy định pháp luật về chuyển nhượng quyền sử dụng tên miền quốc gia Việt Nam “.vn” tại dự thảo Nghị định” là giải pháp tối ưu so với Phương án1: “Giữ nguyên hiện trạng”. Đồng thời, xác định thẩm quyền ban hành thuộc Chính phủ như được giao tại Luật Viễn thông năm 2023, tuân thủ các quy định về thẩm quyền ban hành tại Chương II của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

## **III. LÂY Ý KIẾN**

Quá trình xây dựng Báo cáo đánh giá tác động các chính sách, nội dung trong Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Viễn thông về quản lý kho số viễn thông, tài nguyên Internet, việc bồi thường khi nhà nước thu hồi mã, số viễn thông viễn thông, tài nguyên Internet; đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông viễn thông, tên miền quốc gia Việt Nam ".vn", Bộ Thông tin và Truyền thông đã tham khảo ý kiến của một số chuyên gia, nhà khoa học, một số cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp có liên quan.

Trên cơ sở tổng hợp các ý kiến góp ý, Bộ Thông tin và Truyền thông đã nghiêm túc nghiên cứu, tiếp thu và hoàn thiện Báo cáo đánh giá tác động các chính sách, nội dung của dự thảo Nghị định .

## **IV. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ**

1. Cơ quan giám sát: Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội; Hội đồng dân tộc; Ủy ban của Quốc hội; đại biểu Quốc hội.

2. Cơ quan chịu trách nhiệm tổ chức thi hành chính sách: Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông, các Bộ, ngành có liên quan.

Trên đây là nội dung Báo cáo đánh giá tác động các chính sách, nội dung trong Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Viễn thông về quản lý kho số viễn thông, tài nguyên Internet, việc bồi thường khi nhà nước thu hồi mã, số viễn thông viễn thông, tài nguyên Internet; đấu giá quyền sử dụng mã, số viễn thông viễn thông, tên miền quốc gia Việt Nam ".vn", Bộ Thông tin và Truyền thông xin báo cáo Chính phủ.

Trân trọng./.

*Nơi nhận:*

- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Huy Dũng;
- Vụ PC;
- Lưu: VT, CVT.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THÚ TRƯỞNG**

**Nguyễn Huy Dũng**